

Số: /STP-BTTP
V/v có ý kiến đối với Văn bản số
1450/CV-VPĐK ngày 25/4/2025
của Chi nhánh Văn phòng đăng ký
đất đai thành phố Đà Lạt

Lâm Đồng, ngày tháng 5 năm 2025

Kính gửi: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Đà Lạt

Ngày 28/4/2025, Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 1450/CV-VPĐK ngày 25/4/2025 của Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đà Lạt V/v giải quyết hồ sơ thừa kế quyền sử dụng đất tại địa bàn phường 3, thành phố Đà Lạt.

Sau khi nghiên cứu nội dung Văn bản số 1450/CV-VPĐK, căn cứ quy định của pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

- Tại Điều 65 Luật Công chứng năm 2014 quy định về Cấp bản sao văn bản công chứng như sau:

“1. Việc cấp bản sao văn bản công chứng được thực hiện trong các trường hợp sau đây:

a) Theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền trong các trường hợp được quy định tại khoản 3 Điều 64 của Luật này¹;

b) Theo yêu cầu của các bên tham gia hợp đồng, giao dịch, người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến hợp đồng, giao dịch đã được công chứng.

2. Việc cấp bản sao văn bản công chứng do tổ chức hành nghề công chứng đang lưu trữ bản chính văn bản công chứng đó thực hiện.”

- Tại khoản 2 Điều 3 Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch quy định về Giá trị pháp lý của bản sao được chứng thực từ bản chính như sau:

¹ “**Điều 64. Chế độ lưu trữ hồ sơ công chứng**

...

3. Trong trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền có yêu cầu bằng văn bản về việc cung cấp hồ sơ công chứng phục vụ cho việc giám sát, kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án liên quan đến việc đã công chứng thì tổ chức hành nghề công chứng có trách nhiệm cung cấp bản sao văn bản công chứng và các giấy tờ khác có liên quan. Việc đối chiếu bản sao văn bản công chứng với bản chính chỉ được thực hiện tại tổ chức hành nghề công chứng nơi đang lưu trữ hồ sơ công chứng.”

“2. Bản sao được chứng thực từ bản chính theo quy định tại Nghị định này có giá trị sử dụng thay cho bản chính đã dùng để đối chiếu chứng thực trong các giao dịch, **trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.**”

- Tại điểm c khoản 5 Điều 21 Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và hệ thống thông tin đất đai quy định về việc trả kết quả giải quyết thủ tục cho người yêu cầu đăng ký như sau:

“5. Việc trả kết quả giải quyết thủ tục cho người yêu cầu đăng ký:

...

c) Trường hợp người yêu cầu đăng ký nộp bản sao hoặc bản số hóa các loại giấy tờ thì khi nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính **người yêu cầu đăng ký phải nộp bản chính** các giấy tờ thuộc thành phần hồ sơ theo quy định, trừ các giấy tờ là giấy phép xây dựng, quyết định phê duyệt dự án đầu tư, quyết định đầu tư, giấy phép đầu tư, giấy chứng nhận đầu tư.”

Từ các quy định nêu trên và hồ sơ của người dân, đề nghị Chi nhánh Văn phòng đất đai thành phố Đà Lạt nghiên cứu để giải quyết các thủ tục hành chính cho người dân đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Trên đây là ý kiến của Sở Tư pháp đối với Văn bản số 1450/CV-VPĐK ngày 25/4/2025 của Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đà Lạt; Sở Tư pháp gửi Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đà Lạt tham khảo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc;
- Phó Giám đốc phụ trách;
- Trang TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, BTTP.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vũ Văn Thúc